TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 106/2020/QĐST-DS	*Giồng Trôm, ngày 16 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 266/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Trúc G**, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn:

Chị Phan Thị Diễm H, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Ông **Huỳnh Văn H**, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Trần Thị Kim A**, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của Bị đơn:

Bà Trần Thị Kim A, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Huỳnh Văn H và bà Trần Thị Kim A có trách nhiệm liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Trúc G số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng trong thời gian 50 tháng. Mỗi tháng, ông H, bà A trả bà G 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng. Việc trả

tiền được thực hiện vào ngày 01 hàng tháng. Lần trả tiền đầu tiên là vào ngày 01/12/2020.

Nếu đến thời hạn trả tiền từng lần mà ông Huỳnh Văn H, bà Trần Thị Kim A không thực hiện trả đúng như thỏa thuận thì bà Nguyễn Thị Trúc G có quyền yêu cầu thi hành một lần đối với toàn bộ số tiền mà ông Huỳnh Văn H, bà Trần Thị Kim A còn phải trả thì.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Huỳnh Văn H và bà Trần Thị Kim A tự nguyện liên đới chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 625.000 (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Trúc G số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 950.000 (Chín trăm năm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0002595 ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Ngọc Ánh